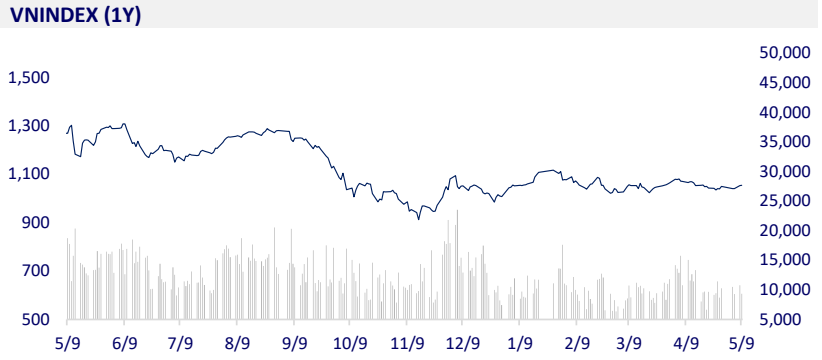
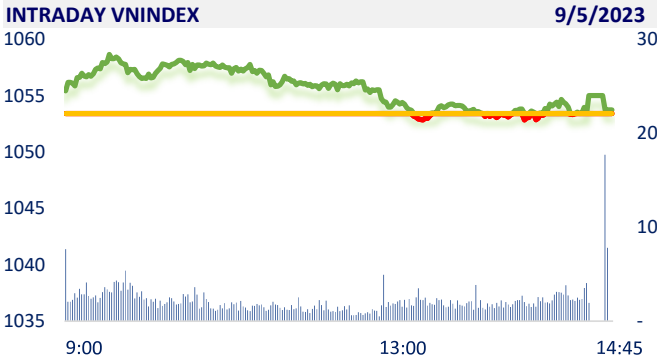
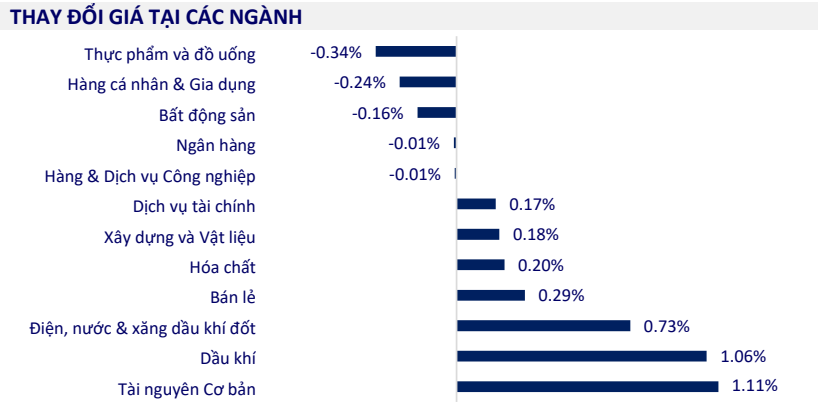


TTCK VIỆT NAM		1D	YTD
VN-INDEX	1,053.77	0.03%	4.64%
VN30	1,049.67	0.00%	4.43%
HNX	211.95	0.49%	3.23%
UPCOM	78.34	-0.05%	9.34%
GT mua ròng NĐTNN (tỷ)	-254.35		
Tổng GTGD (tỷ)	11,173.29	-9.71%	29.68%

Trong suốt phiên sáng, VNIndex tiếp tục tâm lý lạc quan từ hôm qua. Đầu phiên chiều, thị trường giao dịch giằng co và đã có lúc giảm điểm. May mắn là cuối cùng VN-Index vẫn kết phiên trong sắc xanh. Nhóm cổ phiếu ngành Thép dẫn đầu đà tăng điểm trong phiên giao dịch ngày hôm nay với các đại diện như NKG (+3.8%), HSG (+2.2%), HPG (+0.9%) ...



ETF & PHÁI SINH		1D	YTD
E1VFN30	18,000	0.00%	3.87%
FUEMAV30	12,410	0.24%	4.11%
FUESSV30	12,940	0.70%	3.69%
FUESSV50	16,580	3.56%	18.01%
FUESSVFL	15,940	-0.38%	11.08%
FUEVFN30	22,160	0.27%	-1.07%
FUEVN100	13,440	0.67%	3.78%



VN30F2312	1,034	0.02%	
VN30F2309	1,038	-0.03%	
VN30F2306	1,039	0.07%	
VN30F2305	1,042	0.04%	

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI		1D	YTD
Nikkei	29,242.82	0.98%	12.07%
Shanghai	3,357.67	-1.10%	8.69%
Kospi	2,510.06	-0.13%	12.24%
Hang Seng	19,867.58	-2.12%	0.44%
STI (Singapore)	3,242.95	-0.45%	-0.26%
SET (Thái Lan)	1564.66	0.15%	-6.33%
Dầu Brent (\$/thùng)	72.55	-5.35%	-15.55%
Vàng (\$/ounce)	2,038.10	0.42%	11.60%

Thị trường chứng khoán châu Á diễn biến trái chiều trong phiên chiều 9/5 khi các nhà đầu tư chú ý đến việc Mỹ công bố số liệu lạm phát vào trong tuần này. Giờ đây, thị trường tập trung vào việc Mỹ công bố báo cáo chỉ số giá tiêu dùng trong tháng 4/2023 và số liệu giá bán buôn hàng ngày. Các nhà giao dịch cũng đang theo dõi các diễn biến ở Washington khi Tổng thống Mỹ Joe Biden chuẩn bị thảo luận với các nhà lãnh đạo Quốc hội về việc tăng trần nợ của nước này.

KINH TẾ VĨ MÔ		1D (bps)	YTD (bps)
Lãi suất liên NH	5.02%	-2	5
Lãi suất tiết kiệm 12T	7.20%	0	-20
TPCP - 5 năm	2.98%	4	-181
TPCP - 10 năm	3.01%	-11	-189
USD/VND	23,675	0.23%	-0.36%
EUR/VND	26,208	-1.15%	2.14%
CNY/VND	3,460	-0.06%	-0.72%

Số liệu của Ngân hàng Nhà nước cho biết, tổng tiền gửi của khách hàng tại hệ thống tổ chức tín dụng cuối tháng 2/2023 đạt gần 11,8 triệu tỷ đồng, giảm hơn 23.800 tỷ đồng so với cuối năm 2022, tương đương giảm 0,2%.

**LỊCH SỰ KIỆN**

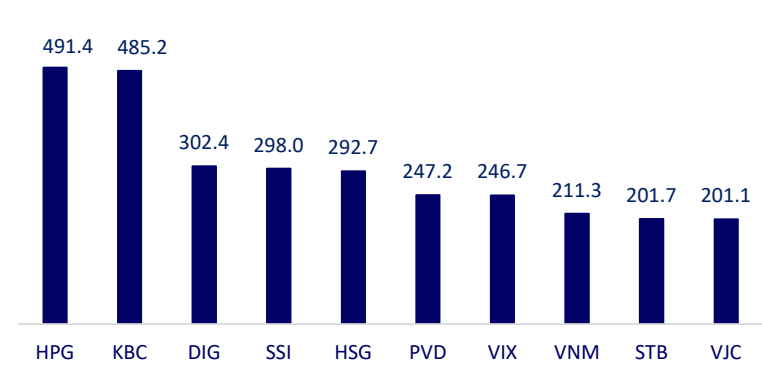
Mã	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Loại	Tỉ lệ	Giá trị
CAP	5/9/2023	5/10/2023	5/17/2023	Tiền mặt	100:28	4,200
NHT	5/10/2023	5/11/2023	5/22/2023	Tiền mặt		1,500
DHG	5/10/2023	5/11/2023	5/19/2023	Tiền mặt		3,500
BAX	5/11/2023	5/12/2023	6/14/2023	Tiền mặt		5,000
FTS	5/11/2023	5/12/2023	6/1/2023	Tiền mặt	10:1	500
THI	5/11/2023	5/12/2023	5/29/2023	Tiền mặt		1,000
SED	5/12/2023	5/15/2023	6/23/2023	Tiền mặt		1,500
PHN	5/12/2023	5/15/2023	5/25/2023	Tiền mặt		1,000

## TIN TỨC CHỌN LỌC

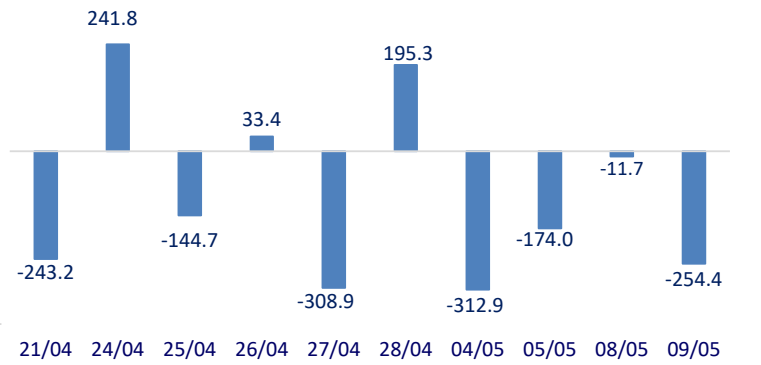
Chính phủ giao NHNN chỉ đạo các ngân hàng thương mại tiếp tục giảm lãi suất;  
 NHNN yêu cầu kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro;  
 Hạn chế phát hành trái phiếu Chính phủ khi chưa giải ngân được nguồn vốn huy động cũ;  
 Mỹ: Dự nợ tín dụng vọt tăng, tiền gửi ngân hàng xuống thấp nhất hai năm;  
 Fed cảnh báo rủi ro khủng hoảng tín dụng sau khủng hoảng ngân hàng Mỹ;  
 Niềm tin các nhà đầu tư Eurozone bất ngờ giảm.

	Đóng cửa	1D	5D	KL mua	KL bán	Nội dung
VCB	92,300	-0.75%	1.99%	959,808	1,153,383	Xét về số dư tiền gửi không kỳ hạn, Vietcombank đứng đầu với hơn 368,1 nghìn tỷ đồng. Con số này giảm 8,45% so với đầu năm. Hiện CASA chiếm khoảng 28,7% tổng tiền gửi khách hàng của nhà băng này. Mặc dù là ngân hàng có tiền gửi khách hàng nhiều nhất nhưng tiền gửi không kỳ hạn của BIDV chỉ đứng vị trí thứ hai. Hiện BIDV nắm giữ 237,3 nghìn tỷ tiền gửi không kỳ hạn, giảm 12,28% so với đầu năm.
BID	45,100	0.89%	3.68%	1,165,758	1,792,699	
CTG	28,000	0.36%	-2.95%	4,336,907	4,457,182	
TCB	29,300	-0.34%	-0.68%	3,606,483	4,305,213	
VPB	19,450	0.00%	-2.26%	9,736,388	10,791,658	
MBB	18,300	0.27%	-0.81%	9,127,004	10,099,180	
HDB	19,050	-0.78%	1.33%	2,084,790	3,596,074	
TPB	23,550	1.29%	-1.05%	6,327,184	7,679,209	
STB	25,750	0.39%	1.78%	14,586,307	19,703,738	
VIB	20,250	-0.49%	-1.22%	4,246,091	4,113,859	
ACB	24,900	-0.20%	2.89%	5,040,474	6,428,676	
NVL	13,000	0.39%	-9.09%	28,913,900	26,138,224	PDR: PDR vừa hoàn tất nghĩa vụ tài chính đối với khu đất phát triển dự án Astral City. Theo đó, Astral City sẽ được cấp giấy phép mở bán căn hộ hình thành trong tương lai.
BCM	77,700	-0.51%	-1.27%	183,970	198,961	
PDR	13,450	-0.74%	-4.95%	10,581,348	9,091,923	POW: Theo kế hoạch, năm 2023, Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1 phần đầu sản xuất 6,4 tỷ kWh điện, doanh thu đạt khoảng 12.800 tỷ đồng và đóng nộp ngân sách Nhà nước 205 tỷ đồng.
GAS	94,100	1.07%	1.40%	556,625	674,047	
POW	13,350	0.38%	1.91%	15,985,361	16,300,409	
PLX	38,000	0.53%	1.47%	1,089,204	1,571,614	
VIC	50,600	-0.59%	-2.88%	1,993,791	3,041,612	VHM: Tại thời điểm cuối Q1.2023, tổng hàng tồn kho của VHM là 60.947 tỷ đồng, tăng hơn 2 lần so với cùng kỳ, nhưng giảm 7,5% so với cuối năm 2022.
VHM	49,300	-0.20%	-0.40%	1,986,017	2,419,429	
VRE	27,400	-0.18%	-1.08%	3,247,202	3,979,958	SAB: Kể từ khi hoàn tất thu tóm Sabeco từ cuối năm 2017, Vietnam Beverage Thái Lan đã nhận tổng cộng hơn 8.200 tỷ đồng cổ tức.
VNM	70,700	0.43%	1.00%	1,931,612	1,869,810	
MSN	73,600	-0.67%	0.68%	1,073,773	1,598,282	HPG: Trong quý 1, tồn kho của HPG gần như đi ngang ở mức 34.000 tỷ đồng, chiếm một nửa tổng giá trị tồn kho của toàn ngành thép. Đáng chú ý, dự phòng giảm giá tại thời điểm 31/3 của doanh nghiệp này chỉ chưa đến 290 tỷ đồng trong khi con số cuối năm ngoái lên đến hơn 1.200 tỷ đồng.
SAB	165,100	-0.84%	-4.01%	138,036	147,139	
BVH	46,000	0.00%	2.45%	554,830	661,370	
VJC	95,400	-0.93%	-1.65%	167,474	240,292	
FPT	78,900	0.51%	1.81%	1,444,435	1,336,213	
MWG	37,950	0.26%	-3.19%	1,939,682	2,338,066	
GVR	16,150	-0.31%	3.86%	5,982,709	8,105,010	
SSI	22,250	-0.22%	3.25%	27,361,137	32,775,515	
HPG	21,800	0.93%	0.69%	37,063,746	56,058,945	

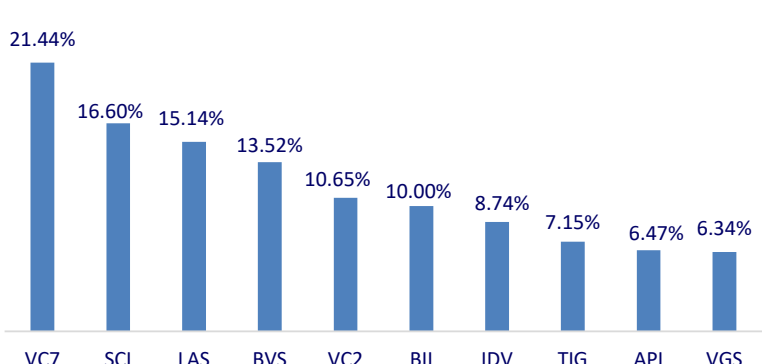
Top CP có tổng giá trị giao dịch cao nhất (tỷ đồng)



Dòng tiền NĐTNN 10 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top tăng 3 phiên có thanh khoản



Top giảm 3 phiên có thanh khoản

